

Số: 35/2020/QĐST- HNGĐ

*Vân Đồn, ngày 12 tháng 5 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 08/2020/TLST- HNGĐ ngày 03/3/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1991; HKTT tại: Thôn 11, H, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

Chị Hoàng Thị ĐT, sinh năm 1992; HKTT tại: Thôn 11, H, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh;

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng cho con giữa, anh Phạm Văn Q và chị Hoàng Thị ĐT, thể hiện trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, lập ngày 04/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Anh Phạm Văn Q và chị Hoàng Thị ĐT đều xác định không có tài sản chung; không có công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn Q và chị Hoàng Thị ĐT thỏa thuận, anh Phạm Văn Q chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Văn Q và chị Hoàng Thị ĐT thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phạm Văn Q và chị Hoàng Thị ĐT có 02 con chung là Phạm DA, sinh ngày 20/8/2016 và Phạm BB, sinh ngày 22/5/2018.

Anh Q và chị Trang thỏa thuận: Anh Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Phạm DA đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); Chị Trang được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Phạm BB đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); Chị Trang và anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Anh Phạm Văn Q và chị Hoàng Thị ĐT không có tài sản chung; Không có công nợ chung, anh Q, chị Trang không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Anh Phạm Văn Q tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Q đã nộp theo biên lai thu số 0002096 ngày 03/3/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vân Đồn.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- UBND H, Vân Đồn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Lê Hồng Ninh**